

Số: /2024/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp quản lý các hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 2377/TTr-SVHTTDL ngày 08 tháng 8 năm 2024 và Tờ trình số 3059/TTr-SVHTTDL ngày 04 tháng 10 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp quản lý các hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Sửa đổi Khoản 3 Điều 4 như sau:

“3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư phát triển du lịch có sử dụng đất theo pháp luật về đầu tư và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư công cho các chương trình, dự án phát triển du lịch theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Sửa đổi Khoản 7 Điều 5 như sau:

“7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp và hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư tham gia các hoạt động kinh doanh du lịch thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước”.

3. Sửa đổi Khoản 8 Điều 5 như sau:

“8. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Phước chỉ đạo và khuyến khích các chi nhánh ngân hàng trên địa bàn lắp đặt các thiết bị chấp nhận thanh toán thẻ (POS) và máy giao dịch tự động ATM tại các vị trí du khách dễ tiếp cận. Tích cực triển khai, cung ứng các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt đa dạng, hiện đại (Internet Banking, Mobile Banking, ví điện tử, QR code...), tạo điều kiện thuận lợi để du khách sử dụng các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, đảm bảo chất lượng, an toàn, bảo mật, đáp ứng tốt nhu cầu của du khách”.

4. Sửa đổi Khoản 1 Điều 7 như sau:

“1. Công an tỉnh

a) Thực hiện công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, đảm bảo an ninh, an toàn các hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh, tài sản, quyền lợi và lợi ích hợp pháp của khách du lịch, các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế, đại lý lữ hành, văn phòng đại diện tại Việt Nam của các doanh nghiệp lữ hành nước ngoài, các tổ chức, cá nhân có liên quan lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh.

b) Quản lý việc thực hiện đăng ký khách lưu trú, xuất nhập cảnh đối với khách du lịch quốc tế; quản lý người nước ngoài cư trú, làm việc, hoạt động trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân hoạt động, kinh doanh du lịch và khách du lịch thực hiện đúng quy định về thủ tục xuất nhập cảnh, quá cảnh, cư trú, đi lại tại Việt Nam và các quy định khác liên quan đến an ninh, trật tự. Phát hiện, điều tra, xử lý các vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động du lịch theo quy định của pháp luật.

c) Chủ động xây dựng kế hoạch và phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các đơn vị liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự trong lĩnh vực du lịch. Tuyên truyền, kiểm tra, hướng dẫn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong việc thực hiện các quy định về an ninh trật tự liên quan đến hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh. Thông tin kịp thời về âm mưu, phương thức, thủ đoạn của các loại tội phạm lợi dụng hoạt động du lịch vi phạm pháp luật Việt Nam nhằm nâng cao tinh thần cảnh giác, ý thức trách nhiệm của công chức, viên chức, nhân viên lao động ngành du lịch và người dân đối với sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc.

d) Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh thông báo về những khu vực cấm, địa điểm cấm không được tổ chức cho khách du lịch đến; những địa điểm thuộc khu vực biên giới cần làm thủ tục xin cấp giấy phép vào khu vực biên giới theo đúng quy định; những địa bàn trọng điểm về quốc phòng, an ninh cần được xin ý kiến trước khi khai thác du lịch tại những khu vực này. Đồng thời, phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động du lịch theo quy định của pháp luật”.

5. Sửa đổi Điểm b, Khoản 2 Điều 7 như sau:

“b) Kịp thời trao đổi bằng văn bản với Công an tỉnh và các ngành chức năng khi triển khai chương trình du lịch mới do tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động kinh doanh du lịch; trao đổi thông tin về các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoạt động kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh có dấu hiệu vi phạm hoặc vi phạm pháp luật, đặc biệt tại các địa bàn trọng điểm về an ninh trật tự để phối hợp điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật”.

6. Sửa đổi Khoản 1 Điều 8 như sau:

“a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Tổ chức thực hiện quy định về bảo vệ môi trường, các yêu cầu về bảo vệ di sản thiên nhiên trong hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và đối với cơ sở lưu trú du lịch, dịch vụ du lịch; phát triển cơ sở lưu trú du lịch, dịch vụ du lịch thân thiện môi trường.

- Tổ chức thực hiện quy định về khuyến khích giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế chất thải nhựa trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường: Thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có liên quan đến hoạt động du lịch; phối hợp tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch theo quy định của pháp luật.

c) UBND cấp huyện phối hợp với các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch ở địa phương.

d) Tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác khu di tích, điểm di tích, khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở lưu trú du lịch, đơn vị tổ chức lễ hội và các hoạt động liên quan

đền lĩnh vực du lịch phải thực hiện quy định tại Khoản 2 Điều 59 của Luật Bảo vệ môi trường”.

7. Sửa đổi Điểm a, Khoản 2 Điều 8 như sau:

“a) Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan phối hợp, thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong phạm vi được phân công trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm”.

8. Sửa đổi Khoản 4 Điều 9 như sau:

“4. Cục Quản lý thị trường tỉnh chủ động triển khai các biện pháp nghiệp vụ; chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các quy định về niêm yết giá và bán theo giá niêm yết, quy định về ghi nhãn hàng hóa, kinh doanh hàng cấm, hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ... đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch, dịch vụ du lịch”.

9. Sửa đổi Điểm a, Khoản 5 Điều 9 như sau:

“a) Hướng dẫn việc in, phát hành và sử dụng hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ; kiểm tra, thanh tra về hóa đơn, xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn theo quy định, giải quyết kiến nghị xử lý các vấn đề liên quan đến sử dụng hóa đơn, chứng từ không đúng quy định của pháp luật”.

10. Sửa đổi Điểm b, Khoản 1 Điều 12 như sau:

“b) Xây dựng cơ sở dữ liệu về tiềm năng của tỉnh; phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư hằng năm theo từng lĩnh vực đầu tư, theo địa bàn đầu tư; tổ chức quảng bá môi trường đầu tư kinh doanh, các chính sách khuyến khích về đầu tư, thương mại và du lịch thông qua các hội nghị, hội thảo, phương tiện truyền thông và các hình thức khác theo đúng quy định”.

11. Sửa đổi Khoản 3 Điều 13 như sau:

“3. Công an tỉnh phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp nhận, xử lý kịp thời các thông tin liên quan đến an ninh trật tự trong hoạt động kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân hoạt động, kinh doanh du lịch và khách du lịch thực hiện đúng quy định về thủ tục xuất nhập cảnh, cư trú”.

12. Sửa đổi Khoản 5 Điều 13 như sau:

“5. Cục Thuế tỉnh cung cấp cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thông tin, số liệu liên quan về thu ngân sách, thuế từ hoạt động kinh doanh du lịch... khi có yêu cầu phục vụ công tác quản lý nhà nước về du lịch”.

Điều 2. Bãi bỏ nội dung tại Điều 11 của Quy chế phối hợp quản lý các hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2024.
2. Các nội dung khác không được sửa đổi, bổ sung thì vẫn tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý các hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Bình Phước.
3. Các ông (bà): Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ VH,TT&DL, Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL(Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND tỉnh, BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh (đăng Công báo);
- VPUB: LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, PVX (Nga.581c/24).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Tuyết Minh